

166/2019 VIET NAM - SOUTH CENTRAL COAST - KHANH HOA - NINH THUAN - Harbour limits.

Source: Ministry of Transport Notice No. 20/2019/TT-BGTVT

Chart - VN50027 [*previous update 113/2019*]

Insert	Khanh Hoa harbour limit - Van Phong area, pecked line, joining:	12°33.60'N	109°26.00'E
		12°28.50'N	109°26.00'E
Delete	former Khanh Hoa harbour limit - Van Phong area, pecked line, joining:	12°33.81'N	109°25.91'E
		12°33.68'N	109°25.73'E
		12°28.50'N	109°25.72'E

Chart - VN50028 [*previous update 119/2019*]

Insert	Khanh Hoa harbour limit - Nha Trang area, pecked line, joining:	12°14.23'N	109°16.00'E
		12°16.00'N	109°13.70'E
		12°16.00'N	109°13.07'E
		12°12.97'N	109°12.53'E
		12°11.05'N	109°16.80'E
	harbour limit, pecked line, joining:	12°09.28'N	109°16.80'E
		12°09.28'N	109°13.35'E
		12°12.31'N	109°11.31'E
Delete	harbour limit, pecked line, joining:	12°12.46'N	109°11.31'E
		12°12.98'N	109°12.54'E
		12°15.98'N	109°12.82'E
	former Khanh Hoa harbour limit - Nha Trang area, pecked line, joining:	12°15.98'N	109°13.41'E
		12°14.13'N	109°15.76'E
		12°13.76'N	109°15.76'E
	former harbour limit, pecked line, joining:	12°11.13'N	109°16.56'E
		12°10.90'N	109°16.56'E
		12°10.47'N	109°16.56'E
	former harbour limit, pecked line, joining:	12°09.18'N	109°16.56'E
		12°09.18'N	109°13.30'E
		12°11.18'N	109°12.52'E
	former harbour limit, pecked line, joining:	12°11.65'N	109°12.52'E

Chart - VN50029 [*previous update 73/2019*]

Insert	Khanh Hoa harbour limit - Cam Ranh area, pecked line, joining:	11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.95'N	109°11.77'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
		11°51.67'N	109°13.62'E
		11°51.10'N	109°13.27'E
		11°50.57'N	109°12.87'E
		11°48.17'N	109°13.77'E
		11°46.90'N	109°12.00'E
Delete	former Khanh Hoa harbour limit - Cam Ranh area, pecked line, joining:	11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
		11°47.98'N	109°13.52'E
		11°46.96'N	109°11.84'E

Chart - VN30019 [*previous update 210/2018*]

Insert	Khanh Hoa harbour limit - Van Phong area, pecked line, joining:	12°33.60'N	109°26.00'E
--------	---	------------	-------------

		12°28.00'N	109°26.00'E
		12°24.00'N	109°20.50'E
	Khanh Hoa harbour limit - Nha Trang area, pecked line, joining:	12°14.23'N	109°16.00'E
		12°16.00'N	109°13.70'E
		12°16.00'N	109°13.07'E
		12°12.97'N	109°12.53'E
	harbour limit, pecked line, joining:	12°12.31'N	109°11.31'E
		12°12.46'N	109°11.31'E
Delete	former Khanh Hoa harbour limit - Van Phong area, pecked line, joining:	12°33.68'N	109°25.73'E
		12°27.98'N	109°25.73'E
		12°33.09'N	109°20.49'E
	former Khanh Hoa harbour limit - Nha Trang area, pecked line, joining:	12°12.98'N	109°12.54'E
		12°15.98'N	109°12.82'E
		12°15.98'N	109°13.41'E
		12°14.13'N	109°15.76'E
	former harbour limit, pecked line, joining:	12°11.13'N	109°16.56'E
		12°11.00'N	109°16.56'E

Chart - VN30020 [*previous update 216/2018*]

Insert	Khanh Hoa harbour limit - Nha Trang area, pecked line, joining:	12°14.23'N	109°16.00'E
		12°16.00'N	109°13.70'E
		12°16.00'N	109°13.07'E
		12°12.97'N	109°12.53'E
	harbour limit, pecked line, joining:	12°11.05'N	109°16.80'E
		12°09.28'N	109°16.80'E
		12°09.28'N	109°13.35'E
	harbour limit, pecked line, joining:	12°12.31'N	109°11.31'E
		12°12.46'N	109°11.31'E
	Khanh Hoa harbour limit - Cam Ranh area, pecked line, joining:	11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.95'N	109°11.77'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
		11°51.67'N	109°13.62'E
		11°51.10'N	109°13.27'E
		11°50.57'N	109°12.87'E
		11°48.17'N	109°13.77'E
		11°46.90'N	109°12.00'E
Delete	former Khanh Hoa harbour limit - Nha Trang area, pecked line, joining:	12°12.98'N	109°12.54'E
		12°15.98'N	109°12.82'E
		12°15.98'N	109°13.41'E
		12°14.13'N	109°15.76'E
	former harbour limit, pecked line, joining:	12°11.13'N	109°16.56'E
		12°10.90'N	109°16.56'E
	former harbour limit, pecked line, joining:	12°10.47'N	109°16.56'E
		12°09.18'N	109°16.56'E
		12°09.18'N	109°13.30'E
	former harbour limit, pecked line, joining:	12°11.18'N	109°12.52'E
		12°11.65'N	109°12.52'E
	former Khanh Hoa harbour limit - Cam Ranh area, pecked line, joining:	11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
		11°47.98'N	109°13.52'E

11°46.96'N 109°11.84'E

Chart - VN30021 [*Previous update edition number 1, Edition date Dec 22nd 2015*]

Insert	Khanh Hoa harbour limit - Cam Ranh area, pecked line, joining:	11°48.00'N	109°13.53'E
		11°46.90'N	109°12.00'E
	Ninh Thuan harbour limit - Phan Rang area, pecked line, joining:	11°33.75'N	109°07.70'E
		11°29.15'N	109°05.90'E
	harbour limit, pecked line, joining:	11°29.15'N	109°00.80'E
		11°32.08'N	109°01.60'E
		11°32.27'N	109°01.73'E
	harbour limit, pecked line, joining:	11°35.50'N	109°02.80'E
		11°35.56'N	109°02.87'E
	Delete	former Khanh Hoa harbour limit - Cam Ranh area, pecked line, joining:	11°48.00'N
11°47.98'N			109°13.52'E
11°46.96'N			109°11.84'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

166/2019 VIỆT NAM - BỜ BIỂN NAM TRUNG BỘ - KHÁNH HÒA - NINH THUẬN - Vùng nước cảng biển.

Nguồn: Bộ Giao thông vận tải, Thông tư số 20/2019/TT-BGTVT

Hải đồ - VN50027 [*cập nhật trước 113/2019*]

Chèn	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa - Khu vực Vân Phong, đường nét đứt, nối:	12°33.60'N	109°26.00'E
		12°28.50'N	109°26.00'E
Xóa	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa cũ - Khu vực Vân Phong, đường nét đứt, nối:	12°33.81'N	109°25.91'E
		12°33.68'N	109°25.73'E
		12°28.50'N	109°25.72'E

Hải đồ - VN50028 [*cập nhật trước 119/2019*]

Chèn	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa - Khu vực Nha Trang, đường nét đứt, nối:	12°14.23'N	109°16.00'E
		12°16.00'N	109°13.70'E
		12°16.00'N	109°13.07'E
		12°12.97'N	109°12.53'E
		12°11.05'N	109°16.80'E
	Vùng nước cảng biển, đường nét đứt, nối:	12°09.28'N	109°16.80'E
		12°09.28'N	109°13.35'E
		12°12.31'N	109°11.31'E
		12°12.46'N	109°11.31'E
		12°12.98'N	109°12.54'E
Xóa	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa cũ - Khu vực Nha Trang, đường nét đứt, nối:	12°15.98'N	109°12.82'E
		12°15.98'N	109°13.41'E
		12°14.13'N	109°15.76'E
		12°13.76'N	109°15.76'E
		12°11.13'N	109°16.56'E
	Vùng nước cảng biển cũ, đường nét đứt, nối:	12°10.90'N	109°16.56'E
		12°10.47'N	109°16.56'E
		12°09.18'N	109°16.56'E

	12°09.18'N	109°13.30'E
Vùng nước cảng biển cũ, đường nét đứt, nổi:	12°11.18'N	109°12.52'E
	12°11.65'N	109°12.52'E

Hải đồ - VN50029 [*cập nhật trước 73/2019*]

Chèn	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa - Khu vực Cam Ranh, đường nét đứt, nổi:	11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.95'N	109°11.77'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
		11°51.67'N	109°13.62'E
		11°51.10'N	109°13.27'E
		11°50.57'N	109°12.87'E
		11°48.17'N	109°13.77'E
		11°46.90'N	109°12.00'E
Xóa	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa cũ - Khu vực Cam Ranh, đường nét đứt, nổi:	11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
		11°47.98'N	109°13.52'E
		11°46.96'N	109°11.84'E

Hải đồ - VN30019 [*cập nhật trước 210/2018*]

Chèn	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa - Khu vực Vân Phong, đường nét đứt, nổi:	12°33.60'N	109°26.00'E
		12°28.00'N	109°26.00'E
		12°24.00'N	109°20.50'E
	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa - Khu vực Nha Trang, đường nét đứt, nổi:	12°14.23'N	109°16.00'E
		12°16.00'N	109°13.70'E
		12°16.00'N	109°13.07'E
Xóa	Vùng nước cảng biển, đường nét đứt, nổi:	12°12.97'N	109°12.53'E
		12°12.31'N	109°11.31'E
		12°12.46'N	109°11.31'E
	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa cũ - Khu vực Vân Phong, đường nét đứt, nổi:	12°33.68'N	109°25.73'E
		12°27.98'N	109°25.73'E
		12°33.09'N	109°20.49'E
	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa cũ - Khu vực Nha Trang, đường nét đứt, nổi:	12°12.98'N	109°12.54'E
		12°15.98'N	109°12.82'E
		12°15.98'N	109°13.41'E
	Vùng nước cảng biển cũ, đường nét đứt, nổi:	12°14.13'N	109°15.76'E
		12°11.13'N	109°16.56'E
		12°11.00'N	109°16.56'E

Hải đồ - VN30020 [*cập nhật trước 216/2018*]

Chèn	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa - Khu vực Nha Trang, đường nét đứt, nổi:	12°14.23'N	109°16.00'E
		12°16.00'N	109°13.70'E
		12°16.00'N	109°13.07'E
		12°12.97'N	109°12.53'E
		12°11.05'N	109°16.80'E
Xóa	Vùng nước cảng biển, đường nét đứt, nổi:	12°09.28'N	109°16.80'E
		12°09.28'N	109°13.35'E
		12°12.31'N	109°11.31'E
		12°12.46'N	109°11.31'E

Xóa	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa - Khu vực Cam Ranh, đường nét đứt, nối:	11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.95'N	109°11.77'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
		11°51.67'N	109°13.62'E
		11°51.10'N	109°13.27'E
		11°50.57'N	109°12.87'E
		11°48.17'N	109°13.77'E
		11°46.90'N	109°12.00'E
	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa cũ - Khu vực Nha Trang, đường nét đứt, nối:	12°12.98'N	109°12.54'E
		12°15.98'N	109°12.82'E
		12°15.98'N	109°13.41'E
		12°14.13'N	109°15.76'E
	Vùng nước cảng biển cũ, đường nét đứt, nối:	12°11.13'N	109°16.56'E
		12°10.90'N	109°16.56'E
	Vùng nước cảng biển cũ, đường nét đứt, nối:	12°10.47'N	109°16.56'E
		12°09.18'N	109°16.56'E
		12°09.18'N	109°13.30'E
	Vùng nước cảng biển cũ, đường nét đứt, nối:	12°11.18'N	109°12.52'E
		12°11.65'N	109°12.52'E
		11°53.94'N	109°10.46'E
		11°52.24'N	109°12.23'E
	Vùng nước cảng biển Khánh Hòa cũ - Khu vực Cam Ranh, đường nét đứt, nối:	11°47.98'N	109°13.52'E
		11°46.96'N	109°11.84'E

Hải đồ - VN30021 [*Cập nhật trước phiên bản 1, Ngày 22 tháng 12 năm 2015*]

Chèn	Vùng nước cảng biển Khanh Hoa - Khu vực Cam Ranh, đường nét đứt, nối:	11°48.00'N	109°13.53'E
		11°46.90'N	109°12.00'E
	Vùng nước cảng biển Ninh Thuận - Khu vực Phan Rang, đường nét đứt, nối:	11°33.75'N	109°07.70'E
		11°29.15'N	109°05.90'E
		11°29.15'N	109°00.80'E
	Vùng nước cảng biển, đường nét đứt, nối:	11°32.08'N	109°01.60'E
		11°32.27'N	109°01.73'E
	Vùng nước cảng biển, đường nét đứt, nối:	11°35.50'N	109°02.80'E
		11°35.56'N	109°02.87'E
	Xóa Vùng nước cảng biển Khanh Hoa cũ - Khu vực Cam Ranh, đường nét đứt, nối:	11°48.00'N	109°13.52'E
		11°47.98'N	109°13.52'E
		11°46.96'N	109°11.84'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)